

Bản án số: 44/2026/DS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VINH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Dũng

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Văn Giữ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vinh Long không tham gia phiên tòa.*

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vinh Long, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 622/2025/TLST-DS, ngày 27 tháng 11 năm 2025, về việc việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2026/QĐXXST-DS, ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị, địa chỉ: Số H, L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn T, sinh năm 1989, CCCD SỐ: 084089011370, chuyên viên xử lý nợ, địa chỉ: Số B, đường N, khóm F, phường N, tỉnh Vinh Long, theo văn bản ủy quyền ngày 15/8/2025.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn C, sinh ngày 01/01/1969, CCCD số 084069013703, địa chỉ: Khóm S, phường N, tỉnh Vinh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/8/2025 của nguyên đơn và lời khai của phía nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 11/4/2024, ông Huỳnh Văn C đã ký đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử với Ngân hàng TMCP V

vay số tiền 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất cho vay 25%/năm. Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng đã thanh toán đến ngày 15/3/2025 tổng số tiền: 18.580.258đ, trong đó gốc 9573.444đ, lãi 9.006.814đ. Quá trình thực hiện hợp đồng khách hàng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, chuyển nợ quá hạn từ ngày 15/3/2025. Tổng dự nợ tạm tính đến ngày 05/01/2026 là 46.891.032 (bốn mươi sáu triệu tám trăm chín mươi một nghìn không trăm ba mươi hai) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 35.426.556 (ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 05/01/2026 là 11.464.476 (mười một triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm bảy mươi sáu) đồng. Từ khi khách hàng quá hạn thì đại diện ngân hàng đã liên hệ làm việc, yêu cầu ông Huỳnh Văn C thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nhưng ông Huỳnh Văn C vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Nay tôi đại diện cho Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Văn C phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 46.891.032 (bốn mươi sáu triệu tám trăm chín mươi một nghìn không trăm ba mươi hai) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 35.426.556 (ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 05/01/2026 là 11.464.476 (mười một triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm bảy mươi sáu) đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi ông C trả hết số tiền còn nợ.

- Bị đơn ông Huỳnh Văn C vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn C phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ tổng cộng 50.266.150 (năm mươi triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm năm mươi) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 35.426.556 (ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 31/3/2026 là 14.839.594 (mười bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi ông C trả hết số tiền còn nợ.

- Bị đơn ông Huỳnh Văn C vắng mặt nên không có lời trình bày.

Các đương sự cũng không thỏa thuận được gì với nhau về việc giải quyết vụ án và cũng không đương sự nào cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật của vụ án: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Văn C mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng đương sự này vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Bị đơn ông Huỳnh Văn C nợ của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ tổng cộng 50.266.150 (năm mươi triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm năm mươi) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 35.426.556 (ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 31/3/2026 là 14.839.594 (mười bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng là có thật, được thể hiện tại Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số: LN2404092295034, ngày 11/4/2024, là chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Bị đơn ông Huỳnh Văn C tuy có mặt tại địa chỉ thường trú được ghi trong hợp đồng tín dụng do nguyên đơn cung cấp, nhưng đương sự này không nhận thủ tục tố tụng nên Tòa án tiến hành niêm yết thủ tục tố tụng. Việc bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa thể hiện bị đơn trốn tránh trách nhiệm trả nợ và bị đơn cũng đã từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của của mình.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn C trả số tiền nợ theo Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số: LN2404092295034, ngày 11/4/2024 với tổng số tiền 50.266.150 (năm mươi triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm năm mươi) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 35.426.556 (ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 31/3/2026 là 14.839.594 (mười bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng.

[4] Về tiền lãi phát sinh: Ông Huỳnh Văn C phải chịu lãi theo Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số: LN2404092295034, ngày 11/4/2024.

[5] Về án phí:

Do được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn ông Huỳnh Văn C phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 207 và điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 463, 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Buộc bị đơn ông Huỳnh Văn C phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ tổng cộng 50.266.150 (năm mươi triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm năm mươi) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 35.426.556 (ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 31/3/2026 là 14.839.594 (mười bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày 01/4/2026 thì ông Huỳnh Văn C phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số: LN2404092295034, ngày 11/4/2024, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số: LN2404092295034, ngày 11/4/2024, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Văn C phải nộp 2.513.307 (hai triệu năm trăm mười ba nghìn ba trăm lẻ bảy) đồng, nộp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long (Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải nộp án phí sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 987.000 (chín trăm tám mươi bảy nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009593, ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long (Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú để Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TVL;
- VKSND KV10-VL;
- Phòng THADS KV10-VL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Bích Chi